

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUAN SƠN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST

Ngày 11 - 11 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Minh Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hà Văn Tụng

Bà Lê Thị Lý

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:** Ông Lê Văn Tài - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020;

Đối với bị cáo: **Hà Văn T**, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1996, tại huyện Quan S, tỉnh T; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn H (đã chết) và bà Vi Thị D; Có vợ là Lò Thị H và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt.

**\* Bị hại:**

1. Cháu Hà Văn V, sinh năm 2008 (Đã chết ngày 01/5/2020).

**\* Người đại diện hợp pháp của cháu V:** Anh Hà Văn Kh, sinh năm 1993 và chị Hà Thị Ng, sinh năm 1992; Cùng trú tại: Khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh Thanh Hóa. (Anh Kh, chị Ng là bố mẹ đẻ của cháu V. Chị Ng ủy quyền cho anh Hà Văn Kh tham gia tố tụng theo văn bản ngày 05/5/2020); Có mặt.

2. Cháu Hà Mạnh Q, sinh năm 2012.

**\* Người đại diện hợp pháp của cháu Quân:** Anh Hà Văn Ch, sinh năm 1992; Trú tại: Khu 3, thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T. (Anh Ch là bố đẻ của cháu Q); Vắng mặt

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; Trú tại: Khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T; Vắng mặt.

\* *Người làm chứng:* Anh Hà Văn Ng, sinh năm 1984; Trú tại: Khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020 Hà Văn T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn H, trú tại khu 1 thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T hỏi mượn xe tự chế ba bánh có thùng (dạng xe công nông) của anh H để chở cát cho anh Hà Văn Ng. Anh H không đồng ý cho mượn và nói với T là xe không đi được. Khoảng 05 phút sau, Tuấn đi đến nhà anh H hỏi mượn xe nhưng anh H không cho mượn và nói T là xe của anh, em không đi được đâu. Do T cứ nài hỏi mượn, trong lúc đó anh H cũng đang bận đi xuống Ngân hàng, nên anh H mới chỉ chỗ để tay quay rồi anh H đi việc luôn. T tự ý lấy tay quay nổ máy để đi. Lúc này, có cháu Hà Văn V, sinh năm 2008 và Hà Mạnh Q, sinh năm 2012, cùng cư trú tại Khu 1 thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T leo lên thùng xe. T có bảo các cháu xuống nhưng các cháu không xuống. T điều khiển xe tự chế ba bánh đó đi lên bãi cát bờ sông Lò thuộc khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Q, để chở cát. Khi đi đến đoạn Km 36, đường 217 rẽ trái xuống ngã ba đường vào khu tập thể giáo viên Trường THPT Quan Sơn I (thuộc khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa). T đang điều khiển xe xuống dốc thì bị mất lái, xe lao xuống và vào thành cống thoát nước rồi lật úp. Hậu quả là Hà Văn T, cháu Hà Mạnh Q và cháu Hà Văn V bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Quan Sơn, sau đó tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Lặc. Còn cháu Hà Văn V tiếp tục được chuyển đi cấp cứu tại bệnh viện Nhi Thanh Hóa. Đến 13 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 5 năm 2020 thì cháu V chết.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định pháp y tử thi, xác định nguyên nhân chết của nạn nhân. Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ tại nạn là đoạn đường bê tông, cua, dốc thuộc đường đê ven sông Lò, đường vào khu tập thể giáo viên trường THPT Quan Sơn I. Chiều rộng mặt đường là 305cm. Theo chiều Quốc lộ (QL) 217 đi khu tập thể giáo viên Trường THPT Quan Sơn I, lề đường bên phải là nền đất trồng, rộng 70cm, ngay cạnh nền đất là taluy dương, lề đường bên trái là bãi đất cát rộng 110cm, ngay tại mép đường bên trái có lan can là tôn sắt, được gắn ba thanh song song cố định, chiều cao lan can tôn sắt là 82cm dọc theo bờ đê sông Lò; Điểm mốc được xác định là lấy cột điện lưới ký hiệu 9B làm chuẩn, ngay bên phải mép đường hướng QL 217 đi đường đê ven sông Lò. Mép đường chuẩn là mép ngoài cùng đường bê tông phía bên phải hướng QL 217 đi đường đê ven sông Lò, đường vào khu tập thể giáo viên trường THPT Quan Sơn I. Từ đó đo đạc đến vị trí các dấu vết gần nhất được các số liệu: Vết nghi máu dạng khô tạo

thành vũng và nhỏ giọt, có chiều hướng Đông Bắc – Tây Nam. Toàn bộ vết máu nằm ngay phía đường bên trái hướng QL 217 về đường đê ven sông Lò, đầu vết cách mép đường chuẩn về phía Nam là 75cm, cuối vết cách mép đường chuẩn về phía Nam là 60cm, toàn bộ vết máu có kích thước (KT) 320cm x 170cm (kí hiệu số 1); Vết tỳ trượt có màu đen (dạng cao su) lên mặt trong thanh lan can tôn sắt, vết làm bong tróc sơn màu đỏ và màu trắng, vết có chiều hướng Đông Nam – Tây Bắc. Đầu vết tỳ trượt cách mặt đất là 32cm. Toàn bộ vết tỳ trượt có KT 4cm x 210cm (kí hiệu số 2); Vết cà trượt lên thành miệng cống thoát nước, vết có bám dính chất màu đen (dạng cao su), chiều dài của vết là 31cm, rộng 5cm, đầu vết tỳ trượt cách cuối vết nghi máu về phía Đông là 2440cm (kí hiệu số 3); Xe tự chế ba bánh gắn động cơ có thùng đã được di chuyển khỏi vị trí tai nạn ban đầu, đầu xe hướng về phía Đông Nam, đuôi xe hướng về phía Tây Bắc. Xe được đặt ở ngay mép đường bên phải hướng QL 217 vào khu tập thể giáo viên trường THPT Quan Sơn I. Tâm trục trước xe cách vết cà trượt thành miệng cống thoát nước về phía Đông là 480cm (kí hiệu số 4); Vết cày xước bê tông không liên tục trên mặt đường có KT 290cm x 130cm. Vết có chiều hướng từ Đông Nam – Tây Bắc, đầu vết cách tâm trục trước của xe về hướng Tây Bắc là 400cm (kí hiệu số 5); Vết dầu loang có lẫn vết nghi máu dạng nhỏ giọt KT 160cm x 290cm. Tâm vết cách đầu vết cày xước bê tông không liên tục trên mặt đường về phía Đông là 300cm (kí hiệu số 6). Điểm mốc: Cột điện số 9B cách tâm trục trước xe tự chế ba bánh về hướng Bắc. Khám nghiệm phương tiện thể hiện: Xe tự chế ba bánh có gắn động cơ và thùng có KT: Dài 300cm; Rộng 105cm; Cao 137cm. Mặt trên thành thùng xe phía trước có vết tỳ trượt không liên tục lên bờ mặt kim loại KT 65cm x 04cm, trên bề mặt vết có bám dính đất cát, vết có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Giảm xóc trước bên phải bị đứt gãy, bung khỏi vị trí cố định. Mặt ngoài trước thành thùng xe bên trái có vết tỳ trượt, cong vênh kim loại KT 55cm x 03cm, bề mặt vết bám dính chất bột màu trắng (dạng bê tông), vết có chiều hướng từ trước về sau, từ ngoài vào trong. Chấn bụn trước có vết cà trượt làm sáng kim loại, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng (dạng bê tông). Lốp trước bị móp méo, không còn hơi. Gầm trước bên trái bị trầy xước có bám chất bột màu trắng (dạng bê tông) KT 07cm x 06cm.

Ngày 17/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn; Công an thị trấn Sơn L và VKSND huyện Quan Sơn tiến hành truy tìm vật chứng là chiếc tay quay (hình chữ z) mà Hà Văn T đã sử dụng để khởi động xe ba bánh tự gây ra tai nạn. Tuy nhiên, quá trình truy tìm không tìm thấy chiếc tay quay nói trên.

Ngày 01/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định số: 1485/VPCQCSĐT Khám nghiệm, Giám định nguyên nhân chết của cháu Hà Văn V.

Ngày 13/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận giám định số: 1340/GĐPY- PC09 kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Các vết xây xước da, bầm tím, sưng nề tại: Đầu, mặt, ngực, tay trái; Vết khâu kín chỉ từ trán trái lên vùng đỉnh thái dương trái đến trước vành tai trái (vết mổ sọ);

Bầm dập, tụ máu tổ chức dưới da đầu vùng đỉnh thái dương trái; Khuyết xương hộp sọ vùng đỉnh thái dương trái (do phẫu thuật); Tụ máu dưới màng cứng, chảy máu lan tỏa màng mềm, phù não. Nguyên nhân chết: Tụ máu dưới màng cứng, chảy máu lan tỏa màng mềm, phù não.

Ngày 04/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 18/QĐTCGD, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ phần trăm thương tích trên cơ thể cháu Hà Mạnh Q nhưng cháu Q và đại diện hợp pháp của cháu Q đã có đơn đề nghị từ chối đi giám định thương tật và không yêu cầu Hà Văn T phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Việc cháu Q và gia đình viết đơn từ chối giám định là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc.

Trong vụ án này, anh Nguyễn Văn H là chủ của chiếc xe tự chế ba bánh. Chiếc xe này anh trình bày là mua lại của công trình xây dựng, mục đích là để tháo lấy đầu nổ chế máy phát điện phục vụ sinh hoạt gia đình. Việc Hà Văn T gọi điện và sang nhà hỏi mượn xe thì anh không đồng ý. Do T kỳ kèo mãi nên anh H chỉ chỗ để tay quay rồi đi công việc. T đã tự ý lại lấy tay quay nổ máy đi và gây tai nạn. Do đó, anh H không có lỗi trong việc này, nên không xem xét xử lý trách nhiệm. Về bồi thường, anh H có đơn không yêu cầu T phải bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Hà Văn T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Hà Văn V số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của cháu V không yêu cầu giải quyết về phần dân sự và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Vật chứng của vụ án: 01 (Một) Chiếc xe tự chế ba bánh có gắn động cơ và thùng có kích thước dài 300cm, rộng là 105cm, cao 137cm (xe đã qua sử dụng) do Hà Văn T điều khiển gây tai nạn, thu giữ khi khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn, đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKSQS ngày 17/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa hôm nay, Hà Văn T khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; khoản 1, khoản 2 Điều 65; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Xử phạt bị cáo Hà Văn T mức hình phạt từ 18 đến 20 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng; Hình phạt bổ sung: không áp dụng; Căn cứ Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc xe tự chế ba bánh có gắn động cơ và thùng có kích thước dài 300cm, rộng là 105 cm, cao 137 cm (xe đã qua sử dụng). Hiện nay vật chứng

được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hà Văn T đã bồi thường cho gia đình cháu V nên miễn xét. Ngoài ra gia đình cháu V có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không yêu cầu gì khác. Đối với gia đình cháu Hà Mạnh Q sau khi bị tai nạn, cháu Q bị gãy tay phải, được đưa đi điều trị hiện nay đã bình phục, gia đình có đơn từ chối đi giám định và không yêu cầu Hà Văn T phải bồi thường dân sự. Việc viết đơn từ chối là hoàn toàn tự nguyện nên không xem xét; Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH để buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Người đại diện hợp pháp của cháu Hà Văn V là anh Hà Văn Kh; Đại diện hợp pháp của cháu Hà Mạnh Q là anh Hà Văn Ch không yêu cầu giải quyết về dân sự và đề nghị HĐXX miễn trách nhiệm hình sự cho Hà Văn T.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Hà Văn T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Lời trình bày của người đại diện hợp pháp của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 4 năm 2020, Hà Văn T hỏi mượn xe tự chế ba bánh có thùng (dạng xe công nông) của anh H ở khu 1 thị trấn Sơn L để đi chở cát. Anh H không đồng ý cho mượn, T cứ nài hỏi mượn và lúc đó anh H cũng đang bận đi xuống Ngân hàng nên anh H mới chỉ chỗ để tay quay rồi đi công việc. T tự ý lấy tay quay nổ máy để đi. Lúc này, có cháu Hà Văn V và cháu Hà Mạnh Q cùng cư trú tại khu 1 thị trấn Sơn L, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa leo lên thùng xe ngồi. T có bảo các cháu xuống xe nhưng các cháu không xuống. T điều khiển xe tự chế ba bánh đó đi lên bãi cát bờ sông Lò thuộc khu 1, thị trấn Sơn L, huyện Quan S để chở cát. Đi đến đoạn Km 36, đường 217 rẽ trái xuống ngã ba đường vào khu tập thể giáo viên Trường THPT Quan Sơn I thì bị mất lái, lao xuống và vào thành cống thoát nước rồi lật úp. Hậu quả là Hà Văn T, cháu Hà Mạnh Q và cháu Hà Văn V bị thương. Đến 13 giờ 00 phút, ngày 01/5/2020 thì cháu V chết. Với hành vi nêu trên, Hà Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn trong hoạt động giao

thông, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong vụ án này bị cáo Hà Văn T là người có lỗi hoàn toàn, bị cáo biết việc xe tự chế ba bánh là không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 09/6/2007 về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Trên cơ sở đó, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa cũng đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 25/7/2007 về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Qua đó, kể từ ngày 01/01/2008 đình chỉ lưu hành xe công nông, xe tự chế 3 – 4 bánh. Với ý thức chủ quan, vô ý với hậu quả, nghĩ rằng hậu quả sẽ không xảy ra, bị cáo đã điều khiển xe tự chế ba bánh và gây ra tai nạn. Hậu quả làm T, cháu Q, cháu V bị thương, sau đó thì cháu V chết. Như vậy, bị cáo đã vi phạm khoản 4 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; điểm a mục 2 Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 09/6/2007 của Chính phủ và mục 2 Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 25/7/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

[4] Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; lý lịch rõ ràng và có nơi cư trú ổn định, đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, không có biểu hiện vi phạm pháp luật, xét thấy không cần thiết phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình cháu Hà Văn Vinh số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của cháu V không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

Trong vụ án này, cháu Hà Mạnh Q cũng bị thương phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Quan Sơn và Bệnh viện Đa khoa huyện Ngọc Lặc. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quan Sơn ra Quyết định trưng cầu giám định số: 18/QĐTCGD, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa giám định tỷ lệ phần trăm thương tích trên cơ thể cháu Hà Mạnh Q, nhưng đại diện hợp pháp của cháu Q và cháu Q có đơn đề nghị từ chối giám định thương tật và không yêu cầu Hà Văn T phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Việc cháu Q và gia đình viết đơn từ chối giám định và không yêu cầu bị cáo bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, nên không xem xét.

Anh Nguyễn Văn H là chủ chiếc xe tự chế ba bánh mà Hà Văn T điều khiển gây tai nạn. T hỏi mượn xe nhưng anh H không cho mượn, T tự ý lấy tay quay khởi động và điều khiển xe gây tai nạn. Do đó, anh H không có lỗi nên không xem xét xử lý trách nhiệm. Anh H cũng có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 (Một) Chiếc xe tự chế ba bánh có gắn động cơ và thùng có kích thước dài 300cm, rộng là 105cm, cao 137cm (xe đã qua sử dụng) thuộc loại xe không đảm bảo tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường tham gia giao thông đường bộ, quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; Điểm a mục 2 Nghị quyết 32/2007/NQ-CP ngày 29/6/2007 của Chính phủ và mục 2 Chỉ thị số 23/CT-UBND ngày 25/7/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông. Trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị tịch thu xử lý bán phế liệu, sung vào công quỹ. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Chiếc tay quay (hình chữ Z) mà bị cáo đã sử dụng để khởi động xe tự chế ba bánh điều khiển và gây tai nạn. Cơ quan CSĐT đã phối hợp truy tìm nhưng không thấy.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.  
*Vi các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 BLHS;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 BLTTHS;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục án phí, lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

\* Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

\* Xử phạt bị cáo Hà Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hà Văn T cho UBND thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

\* Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) Chiếc xe tự chế ba bánh có gắn động cơ và thùng có kích thước dài 300cm, rộng là 105cm, cao 137cm (xe đã qua sử dụng). (Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/9/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Sơn).

\* Về án phí: Bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí HSST là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

\* Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Văn V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Mạnh Q; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Quan Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quan Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Minh Tuấn**